

## CÂU HỎI ÔN TẬP GK1

### PHẦN 1: Đánh dấu Đ hoặc S vào đầu câu

- . Kí hiệu hóa học của tất cả các nguyên tố đều được lấy từ tên gọi trong tiếng Anh của chúng.
- . Mục đích chính của việc chuẩn hóa kí hiệu là để trao đổi thông tin chính xác.
- . Nguyên tố oxygen có 16 proton trong hạt nhân.
- . Trong số các nguyên tử X(8,8); Y(6,7), Z(9,10), T(9,9). Chỉ có có 2 nguyên tử thuộc cùng một nguyên tố hóa học.
- . Số thứ tự của một nguyên tố trong bảng TH chính là số hiệu nguyên tử của nguyên tố đó.
- . Các nguyên tố trong cùng một nhóm có tính chất gần giống nhau do chúng có cùng số lớp electron ngoài cùng.
- . Khi sắp xếp các nguyên tố vào cùng 1 nhóm, người ta đã dựa trên số electron của nguyên tử.
- . Nguyên tố có số thứ tự 6 trong bảng tuần hoàn là carbon
- . Các nguyên tố thuộc chu kì 3 có 3 electron ở lớp ngoài cùng.
- . Nhóm nguyên tố khí hiếm nằm bên phải của bảng tuần hoàn.
- . Mỗi nguyên tố hóa học chỉ có một kí hiệu duy nhất.
- . Trong kí hiệu hóa học có hai chữ cái, chữ cái thứ hai luôn được viết ở dạng chữ thường.
- . Các nguyên tố trong cùng một nhóm A có tính chất hóa học tương tự nhau
- . Số thứ tự của chu kỳ cho biết số lớp electron của nguyên tử trong chu kỳ đó.
- . Calcium nằm ở số thứ tự 20.
- . Tất cả các nguyên tố trong nhóm Halogen đều có 7e lớp ngoài cùng.
- . Số hiệu nguyên tử của oxygen là 8, thì nguyên tử oxygen có 8 proton trong hạt nhân.
- . Các nguyên tử thuộc cùng một nguyên tố hóa học phải có cùng số electron.
- . Nguyên tử Hydrogen có khối lượng xấp xỉ bằng 1 amu vì nó có 1proton trong hạt nhân.
- . Các nguyên tố hóa học được sắp xếp trong Bảng tuần hoàn theo chiều tăng dần của Z

### PHẦN II: ghi kết quả hoặc câu trả lời bằng 1- từ vào ô trả lời

<i>Câu hỏi</i>	<i>Trả lời</i>
Ngoài O hóa trị II, nguyên tố nào được quy ước hóa trị I để làm cơ sở xác định hóa trị cho các nguyên tố khác?	
Theo quy tắc hóa trị khi $a.x = b.y$ , ta có tỉ lệ $a/b$ bằng gì?	
Biết Na (I) và S (II), hãy viết công thức hóa học của hợp chất.	
Số electron lớp ngoài cùng của nguyên tử Na là mấy	
Số lớp electron trong nguyên tử S là mấy	
khối lượng nguyên tử sulfur là	
Nguyên tử A có khối lượng là 19 amu. A là nguyên tố nào?	
Các electron của nitrogen sẽ phân bố thành mấy lớp?	
Theo mô hình Bohr, nguyên tử nitrogen trung hòa về điện tích. Vậy nitrogen có bao nhiêu electron?	
Theo mô hình Bohr, tối đa có bao nhiêu electron trong lớp electron thứ nhất?	
Hạt neutron không mang điện và có khối lượng như thế nào so với proton?	
Khối lượng nguyên tử Ca(20p, 20n, 20e) xấp xỉ bằng bao nhiêu amu?	
Nguyên tử C(6n, 6p, 6e); nguyên tử O(8p, 8n, 8e). Nguyên tử C nặng hay nhẹ bằng mấy lần nguyên tử O?	
Hợp chất của kim loại X có công thức hóa học là $X_2O_3$ , còn công thức hóa học của nitric acid là $HNO_3$ . Khi hai chất trên phản ứng thu được dung dịch muối B, được tạo thành từ kim loại A và nhóm $NO_3$ .	
Trong hợp chất $A_2O_3$ , kim loại A có hóa trị mấy?	
Trong hợp chất $HNO_3$ , nhóm $NO_3$ có hóa trị?	
Muối tạo thành có công thức hóa học là	
Cho khối lượng phân tử của muối tạo thành là 213 (amu), khối lượng của kim loại A là bao nhiêu?	

### PHẦN III: hãy trả lời các câu hỏi và bài tập ra vở:

**Câu 1:** Hãy nêu 3 ứng dụng của kim loại Đồng Nhôm trong đời sống, ghi rõ tính chất liên quan đến ứng dụng của kim loại.

**Câu 2:** Tính khối lượng phân tử chất sau

a. Khí chlorine ( $\text{Cl}_2$ )      b. Phosphoric acid ( $\text{H}_3\text{PO}_4$ )      c. Sulfuric acid ( $\text{H}_2\text{SO}_4$ )

**Câu 3:** Hợp chất X có công thức hóa học dạng  $\text{X}_2\text{SO}_4$ ; biết khối lượng phân tử của hợp chất bằng 174 amu. Hãy tính khối lượng nguyên tử X.

**Câu 4:** X là nguyên tố cần thiết cho quá trình hô hấp của sinh vật, nếu thiếu nguyên tố này sự cháy không thể xảy ra. Hãy cho biết tên, kí hiệu hoá học và vị trí (ô nguyên tố, chu kì, nhóm) của X trong bảng tuần hoàn. Nguyên tố X là kim loại, phi kim hay khí hiếm?

**Câu 5:** Hợp chất (E) là oxide của nguyên tố M có hoá trị VI. Biết (E) có khối lượng phân tử bằng 80 amu và có 60% oxygen. Hãy xác định công thức hoá học của hợp chất (E).

**Câu 6:** Lập công thức hóa học của hợp chất tạo bởi C và H, trong đó tỉ lệ phần trăm khối lượng các nguyên tố là: %C = 75%; %H = 25%. Khối lượng phân tử của hợp chất bằng 16 amu.

**Câu 7:** Lập công thức hóa học của hợp chất tạo bởi 2 nguyên tố H và S. Biết thành phần H, S lần lượt là 5,88%; 94,12% và khối lượng phân tử của hợp chất là 34 amu.